

**KẾ HOẠCH****Tiêm vắc xin COVID-19 Astrazeneca (đợt 2) năm 2021****I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;
- Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Quyết định số 1210/QĐ-BYT ngày 09/02/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022 do COVAX FACILITY hỗ trợ;
- Quyết định số 1464/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Quyết định số 1467/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022;
- Quyết định số 2499/QĐ-BYT ngày 20/5/2021 của Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 3;
- Công văn số 2251/BYT-DP ngày 22/4/2020 của Bộ Y tế về việc tổ chức tiêm chủng trong tình hình dịch COVID-19;
- Công văn 1734/BYT-DP ngày 17/3/2021 của Cục Y tế dự phòng về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19;
- Công văn 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19;
- Công văn số 804/VSDTTU'-TCQG ngày 24/5/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương về việc cấp phát vắc xin phòng COVID-19 đợt 3;
- Kế hoạch số 1398/KH-UBND ngày 17/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc triển khai tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh COVID-19

tỉnh Quảng Nam năm 2021-2022;

- Công văn số 3246/UBND-KGVX ngày 31/5/2021 về việc tăng cường triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19;

- Căn cứ Công văn số 3427/UBND-KGVX ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về thứ tự ưu tiên tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2;

- Kế hoạch số 637/KH-SYT ngày 16/4/2021 của Sở Y tế về việc tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca (đợt 1) năm 2021;

- Công văn số 1191/SYT-NVY ngày 04/6/2021 của Sở Y tế về hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin phòng COVID-19;

- Công văn số 1062/SYT-NVY ngày 26/5/2021 của Sở Y tế về tổ chức thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19;

## II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Phòng, chống dịch bệnh COVID-19 chủ động bằng việc sử dụng vắc xin AstraZeneca do COVAX Facility hỗ trợ cho các đối tượng thuộc nhóm nguy cơ, tham gia trực tiếp công tác chống dịch.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp nhận, cung ứng kịp thời và tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca cho các đối tượng ưu tiên;

- Đạt tỷ lệ 99% - 100% đối với đối tượng tiêm mũi 2 và  $\geq 95\%$  đối với đối tượng tiêm mũi 1 vắc xin phòng COVID-19 (trên quy mô toàn tỉnh);

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

## III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

**1. Phạm vi triển khai:** Triển khai sử dụng vắc xin trên phạm vi toàn tỉnh.

**2. Đối tượng:** là đối tượng cần tiêm vắc xin phòng COVID-19 sắp xếp theo mức độ ưu tiên căn cứ theo Nghị quyết 21/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định 1467/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế và phải từ 18 tuổi trở lên.

Vì đợt 2 tỉnh được phân bổ **23.630 liều** nên việc tiêm vắc xin sẽ ưu tiên đối tượng là lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch COVID-19, cụ thể thứ tự tiêm vắc xin trong đợt 2 theo thứ tự tại Công văn số 3427/UBND-KGVX ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thứ tự đối tượng ưu tiên tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh Quảng Nam Đợt 2.

### 3. Thời gian triển khai

- Đợt 2 chia thành 02 lần tổ chức được quy định thời gian như sau:

+ **Lần 1: Tổ chức tiêm mũi 1:** từ ngày 16/6/2021 và kết thúc vào ngày 25/6/2021.

+ **Lần 2: Tổ chức tiêm mũi 2 cho đối tượng đã tiêm mũi 1 trong đợt 1:** từ ngày 28/6/2021 và kết thúc vào ngày 09/7/2021.

- Các đơn vị xây dựng Kế hoạch và thông báo thời gian tiêm cụ thể gửi về Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam trước ngày 14/6/2021.

#### **4. Địa điểm triển khai và tổ chức triển khai**

- Để đảm bảo an toàn, thuận lợi cho việc sơ cứu, cấp cứu trong tiêm chủng vắc xin COVID-19 trong đợt 2 của UBND tỉnh, Sở Y tế quy định địa điểm tổ chức tiêm vắc xin COVID-19 như sau: 1. Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố; 2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- Giao Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố chủ động phối hợp với các cơ sở đảm bảo đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn tỉnh tiến hành tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 cho các đối tượng quy định.

- **Giao Trung tâm Y tế huyện Núi Thành** chủ trì, phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tiêm chủng và đảm bảo an toàn tiêm chủng đối với các đơn vị, công ty thực hiện tiêm mũi 1: Lực lượng Quân đội ở Bộ tư lệnh Cảnh sát biển 2 tại Quảng Nam; Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải; Cảng vụ Hàng không; Cảng vụ Hàng hải.

- **Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam** chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chủ trì, Bệnh viện Đa khoa tỉnh hỗ trợ việc khám sàng lọc, cấp cứu và Trung tâm cấp cứu 115 thực hiện tiêm mũi 1 và mũi 2 cho các đơn vị: Tỉnh ủy, HĐND, UBND và Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh; Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp tỉnh; Sở Y tế; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam; Phóng viên của tuyến tỉnh; Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Da liễu; Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch; Trung tâm cấp cứu 115; Trung tâm Pháp Y; Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Giám định Y khoa; Trung Tâm Kiểm Nghiệm Thuốc, Mỹ Phẩm, Thực Phẩm; Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;

- **Giao Trung tâm Y tế thành phố Tam Kỳ** thực hiện tiêm mũi 1 cho các đối tượng: Nhân viên điều hành, sửa chữa hệ thống điện của Công ty Điện lực Quảng Nam; Nhân viên thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải lây nhiễm của Công ty Môi trường đô thị Quảng Nam;

- **Giao Trung tâm Y tế thị xã Điện Bàn** phối hợp Bệnh viện Đa khoa trên địa bàn thực hiện tiêm mũi 1 cho các đối tượng thuộc Phòng xét nghiệm trường Đại học Phan Châu Trinh.

*(Phụ lục 2: Sơ đồ tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2)*

#### **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Điều tra, lập danh sách đối tượng**

- Ủy ban nhân dân các địa phương:

+ Chỉ đạo các đơn vị lập danh sách tất cả các đối tượng theo đối tượng đã quy định, đặc biệt thống kê đầy đủ số đối tượng cần tiêm;

**Lưu ý:** Lập danh sách đối tượng ưu tiên nhiều hơn so với đối tượng được tiêm để có đối tượng cụ thể chủ động tiêm bổ sung (khi có trường hợp hoãn tiêm/chống chỉ định...), đảm bảo tỷ lệ hao phí vắc xin thấp nhất và hoàn thành tiến độ trước: Lần 1 (tiêm mũi 1): kết thúc trước ngày 25/6/2021, Lần 2 (tiêm mũi 2 cho đối tượng đã tiêm mũi 1 trong đợt 1: kết thúc trước ngày 09/7/2021 *(số đối tượng cần lập danh sách đợt này theo Phụ lục 1B đính kèm)*).

- Biểu mẫu điều tra, lập danh sách *(Phụ lục 3 biểu mẫu kèm theo)*.

- Đầu mối tổng hợp: Phân công đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu và danh sách đối tượng ưu tiên tiêm chủng vắc xin trên địa bàn báo cáo với Ủy ban nhân dân địa phương xét duyệt và gửi về cho Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố trên địa bàn và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam trước ngày 14/6/2021;

- TTKSBT tỉnh tổng hợp danh sách tiêm chủng, số lượng, đối tượng tiêm chủng tại tỉnh và báo cáo cho Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Y tế dự phòng, Dự án TCMR khu vực, Dự án TCMR Quốc gia.

##### **2. Tổng hợp cập nhật danh sách đối tượng tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca trên hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử 2.0**

Đơn vị tổ chức điểm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 thực hiện các nhiệm vụ sau: tổng hợp danh sách đối tượng tiêm theo mẫu excel *(mẫu ở Phụ lục 3)*; lập đội tiêm, kế hoạch tiêm chủng và nhập mũi tiêm của đối tượng lên trên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử 2.0.

##### **Chú ý:**

- Đợt này các đơn vị tự thực hiện cập nhật Danh sách đối tượng tiêm vắc xin COVID-19 lên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử 2.0 cho đơn vị mình *(mẫu ở Phụ lục 3)*.

- Vấn đề thắc mắc các đơn vị chủ động liên hệ Đoàn Thanh Anh, Viettel

Quảng Nam, số điện thoại: 0981.313.113.

### **3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng**

#### **3.1. Vắc xin COVID-19 AstraZeneca**

Vắc xin COVID-19 AstraZeneca do Tập đoàn AstraZeneca sản xuất sử dụng 02 liều cho các đối tượng trên 18 tuổi, tiêm bắp, đóng gói 10 liều/lọ, 0,5 ml/liều tiêm (*dạng bào chế: dung dịch tiêm*); **tiêm mũi 2 sau 8-12 tuần kể từ ngày được tiêm mũi 1**. Vắc xin có điều kiện bảo quản 2-8°C. *Chú ý: không được lắc lọ vắc xin trước khi sử dụng, vận chuyển vắc xin nhẹ nhàng, không để đông băng vắc xin.*

*(Bảng Dự kiến nhu cầu xin và vật tư tiêm chủng ở Phụ lục 1A đính kèm)*

#### **3.2. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin COVID-19 AstraZeneca**

- Tuyến tỉnh: TTKSBT tiếp nhận, bảo quản, phân phối, thực hiện phân phối vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn cho TTYT huyện và các đơn vị tổ chức điểm tiêm (căn cứ vào thời gian triển khai của đơn vị, thời gian nhận vắc xin của đơn vị phải **trước không quá 03 ngày**);

- Tuyến huyện:

+ Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng (của tất cả các điểm tiêm trên địa bàn) từ kho tỉnh về Trung tâm Y tế để bảo quản;

+ Sau khi nhận vắc xin từ tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố cấp vắc xin cho các điểm tiêm trên địa bàn để bảo quản và thực hiện tiêm chủng.

- Thiết bị theo dõi nhiệt độ được sử dụng trong quá trình vận chuyển phân phối vắc xin ở tất cả các tuyến (gồm nhiệt kế và chỉ thị đông băng điện tử).

### **4. Hình thức tổ chức buổi tiêm chủng**

#### **4.1. Chuẩn bị cho buổi tiêm chủng**

- Lập kế hoạch buổi tiêm chủng: Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/ngày; lập danh sách đối tượng đến tiêm chủng theo khung giờ đảm bảo không quá 20 người/điểm tiêm chủng trong cùng thời điểm;

- Nội dung quản lý đối tượng tiêm chủng vắc xin COVID-19 AstraZeneca: Quản lý đối tượng theo biểu mẫu danh sách (*Phụ lục 3*).

- Các cơ sở tiêm chủng chịu trách nhiệm chuẩn bị cho các nội dung trước buổi tiêm chủng:

+ Thống kê danh sách các đối tượng được tiêm chủng tại cơ sở theo biểu mẫu;

+ Hướng dẫn đối tượng tiêm chủng ký kết phiếu đồng thuận tham gia tiêm chủng (*Phụ lục 4*);

+ Lập kế hoạch tiêm và cập nhật đối tượng tiêm trên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử 2.0;

+ Phân công nhân lực tại điểm tiêm và phương án hỗ trợ phù hợp, đặc biệt là tăng cường cán bộ y tế khám sàng lọc và đội cấp cứu lưu động trong buổi tiêm chủng; tại mỗi điểm tiêm chủng phải có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên;

+ Thực hiện báo cáo kết quả triển khai hằng ngày: giao cho TTYT huyện/thị xã/thành phố làm đầu mỗi tổng hợp kết quả tiêm của các điểm tiêm trên địa bàn và báo cáo về TTKSBT **trước 11h00 hằng ngày**.

+ Báo cáo kết thúc đợt tiêm: sau khi kết thúc đợt tiêm, giao cho TTYT huyện/thị xã/thành phố làm đầu mỗi tổng hợp kết quả tiêm của các điểm tiêm trên địa bàn và báo cáo kết thúc theo phụ lục 13, gửi về TTKSBT tổng hợp trong vòng 5 ngày sau khi kết thúc đợt tiêm (*đơn vị tiêm gửi báo cáo có dấu đỏ, đồng thời gửi báo cáo qua mail: tcmr.quangnam@gmail.com*).

#### **4.2. Nhân lực tiêm chủng**

Nhân lực tham gia tiêm chủng vắc xin COVID-19 phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Theo qui định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/06/2016 của Chính phủ qui định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế;

- Nhân viên tham gia tiêm chủng phải được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19;

- Tại mỗi điểm tiêm chủng phải có bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên.

#### **4.3. Trong buổi tiêm chủng**

- Thực hiện tiêm chủng theo 6 bước:

+ Bước 1: Hướng dẫn người bốc số thứ tự tiêm chủng, đo nhiệt độ, khai báo y tế (phải có danh sách đối tượng tiêm để đối chiếu đúng đối tượng trong danh sách đối tượng ưu tiên).

+ Bước 2: Ngồi chờ khám sàng lọc và phát phiếu đồng thuận (*Phụ lục 4*).

+ Bước 3: Sàng lọc đối tượng trước buổi tiêm chủng (*Phụ lục 5*). Đối với những người đang ốm, sốt hoặc có biểu hiện viêm long đường hô hấp thì chủ động tư vấn không đi tiêm chủng. Cập nhật thông tin đối tượng vào Hệ thống Hồ sơ sức khỏe 2.0;

+ Bước 4: Hướng dẫn ký phiếu đồng thuận (*Phụ lục 4*).

+ Bước 5: Thực hiện tiêm vắc xin theo quy định.

+ Bước 6: Thực hiện theo dõi sau tiêm để phát hiện phản ứng sau tiêm chủng.

+ Bước 7: Thực hiện cấp giấy xác nhận tiêm chủng vắc xin COVID-19 (Phụ lục 6).

- Để thực hiện tốt công tác tiêm vắc xin COVID-19, đảm bảo an toàn tiêm chủng và các biện pháp phòng chống lây nhiễm vi rút SARS-CoV-2 trong bối cảnh dịch COVID-19, các đơn vị tiêm chủng thực hiện theo Công văn số 2251/BYT-DP ngày 22/4/2020 tiêm chủng trong tình hình dịch COVID-19, đặc biệt thực hiện các nội dung cụ sau:

+ Bố trí điểm tiêm chủng: Bố trí vị trí chờ tiêm chủng thông thoáng, đủ ghế ngồi chờ; bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều; bố trí thêm diện tích, phòng theo dõi sau tiêm chủng 30 phút. **Lưu ý không sử dụng điều hòa trong buổi tiêm chủng.**

+ Cán bộ y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp bảo hộ cá nhân như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt theo quy định tại điểm tiêm chủng;

+ Trong trường hợp phát hiện người đi tiêm chủng là trường hợp nghi nhiễm SARS-CoV-2 hoặc tiếp xúc gần với trường hợp COVID-19 cần dừng ngay buổi tiêm chủng và thực hiện quản lý các trường hợp này theo quy định.

#### ***4.4. Đảm bảo an toàn tiêm chủng***

Đảm bảo an toàn trong buổi tiêm chủng là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc tổ chức buổi tiêm vắc xin phòng COVID-19. Cần tổ chức buổi tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo đúng hướng dẫn tổ chức tiêm chủng, triển khai một cách đồng bộ, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tiêm chủng, đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo an toàn tiêm chủng, an toàn cho cán bộ thực hiện tiêm chủng:

- Đảm bảo theo đúng hướng dẫn tổ chức tiêm chủng:

+ Thực hiện nghiêm túc Quy trình tiêm buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT;

+ Thực hiện Văn bản số 1734/BYT-DP ngày 17/3/2021 “Về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19”, số 1873/BYT-DP ngày 20/3/2021 “Về việc giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19” và tình hình diễn biến thực tế, đảm bảo an toàn cho mọi người tiêm; bố trí đầy đủ phương tiện, thiết bị và điều kiện liên quan khác phục vụ tiêm và theo dõi chăm sóc sức khỏe sau tiêm;

+ Thực hiện khám sàng lọc theo Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID -19 của AstraZeneca ban hành kèm theo Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, tuân thủ

đầy đủ các nội dung của việc khám sàng lọc trước tiêm chủng, lưu ý đối với các đối tượng cần thận trọng tiêm chủng;

- Đảm bảo thực hiện nhanh công tác cấp cứu khi xảy ra phản ứng sau tiêm chủng, phòng phản ứng phản vệ có thể xảy ra khi tiêm vắc xin phòng COVID-19. Tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin và tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí theo **Công văn 1062/SYT-NVY ngày 26/5/2021**, cụ thể như sau:

+ Trang bị, nhân lực tại chỗ, hỗ trợ của hệ điều trị. Theo dõi, xử trí kịp thời phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) bao gồm các trường hợp phản ứng nặng và cụm ca phản ứng theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế.

+ **Chuẩn bị sẵn 02 Bơm tiêm/01 buổi tiêm/01 điểm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml** (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim tiêm bằng nắp);

+ Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhanh nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy...) tiêm ngay 1/2 mg Adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT;

+ Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến Adrenalin đã sạt sẵn, thực hiện hủy thuốc tại **buổi tiêm** theo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 và Thông tư 03/2020/TT-BYT ngày 22/01/2020.

- Đảm bảo quy định về phòng chống COVID-19 tại điểm tiêm chủng. Đối với các điểm tiêm chủng tại các bệnh viện đang điều trị bệnh nhân COVID-19, cán bộ thực hiện tiêm chủng cần được trang bị thiết bị phòng hộ cá nhân;

- Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trong buổi tiêm chủng: thu gom và xử trí rác thải y tế theo quy định của Bộ Y tế (Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên môi trường, công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường Y tế);

**Lưu ý:** Đối với các Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện đảm bảo an toàn cho đợt tiêm chủng.

#### **4.5. Bố trí các đội cấp cứu**

- Tất cả các đơn vị tiêm chủng chủ động thành lập đội cấp cứu tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các đơn vị khác khi cần thiết; sẵn sàng cấp cứu, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng;



- Giao TTYT huyện/thị xã/thành phố là đơn vị đầu mối phân công các đội cấp cứu. Các Bệnh viện Đa khoa phối hợp với TTYT huyện/thị xã/thành phố bố trí các đội cấp cứu trên địa bàn;

- TTYT các huyện/thị xã/thành phố và các đơn vị tổ chức điểm tiêm thông báo danh sách, số điện thoại cụ thể cho các đơn vị tiêm chủng;

- Các huyện/thị xã/thành phố gần nhau sẵn sàng phương án hỗ trợ cho nhau, huy động nhân lực, trang thiết bị y tế, cơ sở vật chất, vật tư y tế khi có tình huống bất thường xảy ra.

*\* Đối với các điểm tiêm:*

+ **Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:** Trung tâm cấp cứu 115 bố trí ít nhất 01 xe cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh bố trí Tổ cấp cứu (01 Bác sĩ và 01 điều dưỡng) hỗ trợ cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trong thời gian thực hiện tiêm chủng theo Kế hoạch của đơn vị;

+ Đối với các Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện đảm bảo an toàn cho đợt tiêm chủng.

#### **4.6. Giám sát tiêm chủng**

- Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng: Các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Hệ thống giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các đơn vị thực hiện và các đơn vị phối hợp từ tỉnh đến địa phương. Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo và thông báo kết quả điều tra, xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng được thực hiện theo Điều 6 Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.

+ Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm chủng.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, các bệnh viện trên địa bàn.

+ Thời gian thực hiện: Trong quá trình sử dụng vắc xin.

- Giám sát định kỳ: Các cơ sở tiêm chủng tiến hành theo dõi, giám sát phản ứng thông thường và tai biến nặng sau tiêm theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

+ Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm chủng;

+ Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;

+ Thời gian thực hiện: Trong quá trình tiêm chủng vắc xin;

+ TTKSBT tỉnh tổng hợp thông tin thu thập gửi Cục Y tế dự phòng, Sở Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

#### **4.7. Rà soát và tiêm vét**

- Cuối đợt các điểm tiêm tổng hợp số lượng đối tượng chưa tiêm cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm, xác định thời gian và hậu cần vật tư cho tiêm vét;

- Xây dựng kế hoạch tiêm vét cụ thể vào cuối mỗi đợt, lựa chọn thời gian để triển khai phù hợp, thông báo lịch tiêm cụ thể cho từng đối tượng, tránh để kéo dài buổi tiêm chủng dẫn đến việc hao tổn nguồn lực và hao phí vắc xin.

### **5. Theo dõi, báo cáo**

Đây là một trong những nội dung quan trọng, đề nghị Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo và thời gian báo cáo theo quy định

#### **5.1. Báo cáo kết quả tiêm hàng ngày**

- Các điểm tiêm chủng tổng hợp báo cáo kết quả tiêm về Trung tâm Y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố trước 8h00 phút hàng ngày;

- Trung tâm Y tế các huyện/thị xã/thành phố và các đơn vị khác gửi kết quả tiêm chủng về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước 11h00 hàng ngày;

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp kết quả tiêm chủng toàn tỉnh gửi về Tiêm chủng quốc gia, Sở Y tế trước 14h00 hàng ngày.

*(Phụ lục 7, 8, 9, 10, 11, 12 biểu mẫu báo cáo hàng ngày)*

#### **5.2. Báo cáo kết thúc chiến dịch**

Thời gian triển khai: 05 ngày sau khi kết thúc đợt tiêm chủng.

- Đầu mối thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thực hiện tiêm chủng.

- Nội dung triển khai: đối với báo cáo tổng kết đợt tiêm chủng, các điểm tiêm hoàn thiện báo cáo theo *Phụ lục 13* và gửi cho TTYT huyện/thị xã/thành phố tổng hợp báo cáo TTKSBT sau khi kết thúc đợt tiêm chủng 05 ngày, TTKSBT tỉnh tổng hợp, báo cáo Sở Y tế, Viện VSDT, Viện Pasteur sau 05 ngày tiếp theo.

### **6. Truyền thông**

- Tuyến tỉnh:

+ Tiếp nhận tài liệu truyền thông Trung ương, phối hợp Sở Thông tin và truyền thông tỉnh triển khai truyền thông, hướng dẫn và cung cấp cho các đơn vị (*nếu có*);

+ Xây dựng phóng sự tuyên truyền về công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi 2 trên địa bàn tỉnh; những phản ứng sau tiêm vắc xin COVID -19 và giải đáp của bác sỹ chuyên môn; những điều cần biết trước khi tiêm chủng vắc xin COVID-19 (thông điệp); những điều cần biết sau khi tiêm chủng vắc xin COVID-19 (thông điệp); Làm gì khi bị tác dụng phụ của tiêm vắc xin COVID-19; phóng sự công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

+Thực hiện in các tài liệu truyền thông: băng rôn, tờ rơi, áp phích, xe truyền thông.

- Tuyên huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, Đài truyền thanh, báo chí, cấp tờ rơi... Hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng thực hiện hoạt động truyền thông trước, trong và sau quá trình triển khai;

- Tuyên xã, phường: thực hiện truyền thông, thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng cho các nhóm đối tượng tham gia;

- Các đơn vị khám chữa bệnh: Thực hiện truyền thông cho toàn bộ nhân viên y tế trong bệnh viện, cơ sở y tế;

- Nội dung truyền thông: Công khai minh bạch số lượng vắc xin được phân bổ, đối tượng được lựa chọn tiêm chủng, ý nghĩa lợi ích tiêm chủng phòng COVID-19; các phản ứng thông thường, phản ứng quá mẫn, phản ứng nặng và đặc biệt truyền thông hướng dẫn theo dõi phát hiện các dấu hiệu bất thường sau tiêm, giám sát phản ứng sau tiêm chủng và biện pháp xử lý tại nhà đối với người được tiêm chủng.

\* Thời gian: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm vắc xin đợt 2.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

**1. Kinh phí Trung ương:** hỗ trợ cung cấp 23.630 (liều) vắc xin COVID-19 AstraZeneca.

### 2. Kinh phí địa phương

Xin hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động tiêm chủng theo kế hoạch.

***Bảng 2. Dự kiến kinh phí triển khai tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca đợt 2***

TT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
1	Rà soát đối tượng	46.255.500
2	Công tiêm	182.587.500
3	Hỗ trợ hoạt động truyền thông	234.650.000

4	Hỗ trợ giám sát	23.983.000
5	Vận chuyển vắc xin	15.193.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>502.669.000</b>

*Bảng chữ: Năm trăm lẻ hai triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng.*

**Ghi chú:** Các địa phương đề xuất UBND huyện/thị xã/thành phố hỗ trợ thêm kinh phí cho các hoạt động khác các nội dung trên.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cấp tỉnh**

- Chỉ đạo toàn diện công tác tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca đợt 2;
- Xây dựng dự toán kinh phí triển khai tiêm đợt 2 trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính phê duyệt;
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả;
- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành Y tế tập trung nguồn lực triển khai chiến dịch để đạt được mục tiêu và đảm bảo an toàn, hiệu quả;
- Kiểm tra, giám sát và báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh kết quả chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 trên toàn tỉnh.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:** phối hợp thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin.

**3. Bộ đội biên phòng tỉnh:** phối hợp xây dựng Kế hoạch gửi cho Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; chủ động liên lạc gửi danh sách và phối hợp với các Trung tâm Y tế theo đối tượng của từng địa phương để triển khai Kế hoạch.

### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ kế hoạch, bổ sung nhiệm vụ và nội dung công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 vào nhiệm vụ của Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp huyện/thị xã/thành phố, cấp xã chỉ đạo, đôn đốc và bố trí nguồn kinh phí địa phương để triển khai các hoạt động tiêm chủng vắc xin tại địa phương;
- Chỉ đạo các đơn vị điều tra lập danh sách đối tượng ưu tiên tiêm vắc xin trong đợt này, chịu trách nhiệm với danh sách đối tượng ưu tiên tiêm chủng của địa phương mình;

**Lưu ý:** Lập danh sách đối tượng ưu tiên nhiều hơn so với đối tượng được tiêm để có đối tượng cụ thể chủ động tiêm bổ sung (khi có trường hợp hoãn tiêm/chống chỉ định...), đảm bảo tỷ lệ hao phí vắc xin thấp nhất và hoàn thành

tiền độ (số đối tượng cần lập danh sách đợt này theo Phụ lục 1 đính kèm);

- Chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh huyện tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng COVID-19, phối hợp truyền thông về vắc xin COVID-19 với Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố;

- Kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện tại các đơn vị.

## **5. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam**

- Đầu mối chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo tập huấn, hướng dẫn các đơn vị triển khai đồng thời đảm bảo cung ứng đầy đủ vắc xin, trang thiết bị, vật tư, bơm kim tiêm, hộp an toàn, cho các cơ sở tiêm chủng...

- Triển khai các hoạt động chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho các nhóm đối tượng ưu tiên theo chỉ đạo của Bộ Y tế và theo Kế hoạch;

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau tiêm, đặc biệt giám sát chủ động ca phản ứng phản ứng sau tiêm; hướng dẫn hoạt động tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho các đơn vị. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông;

- Phối hợp đơn vị truyền thông triển khai các hoạt động truyền thông, cách theo dõi sau tiêm và xử lý các trường hợp phản ứng sau tiêm;

- Tổng hợp kết quả chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho các nhóm đối tượng ưu tiên, báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Y tế và tuyên truyền theo quy định.

## **6. Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, đúng tiến độ đề ra;

- Đầu mối hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo tập huấn, thực hiện tiêm chủng theo đúng Kế hoạch;

- Phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổ chức tiêm chủng cho các nhóm đối tượng được lựa chọn ưu tiên tại đơn vị và trên địa bàn; đảm bảo an toàn tiêm chủng; tập huấn cho cán bộ Y tế các tuyến về xử trí cấp cứu sốc phản vệ;

- Thành lập các tổ cấp cứu lưu động với đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện, thuốc, nhân lực sẵn sàng đáp ứng khi có trường hợp phản ứng tiêm chủng;

- Phối hợp các cơ sở y tế trên địa bàn xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác an toàn tiêm chủng.

- Sẵn sàng thu dung, điều trị kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm, đặc biệt các trường hợp cấp cứu, xử trí những tai biến nặng sau tiêm chủng.

## **7. Các Bệnh viện và cơ sở tiêm chủng dịch vụ khác**

- Phối hợp Trung tâm huyện/thị xã/thành phố tổ chức tiêm chủng cho các nhóm đối tượng được lựa chọn ưu tiên tại đơn vị và trên địa bàn; đảm bảo an toàn tiêm chủng; tập huấn cho cán bộ Y tế các tuyến về xử trí cấp cứu sốc phản vệ;

- Thành lập các tổ cấp cứu lưu động với đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện, thuốc, nhân lực sẵn sàng đáp ứng khi có trường hợp phản ứng tiêm chủng;

- Sẵn sàng thu dung, điều trị kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm, đặc biệt các trường hợp cấp cứu, xử trí những tai biến nặng sau tiêm chủng.

## **8. Trung tâm cấp cứu 115**

Sẵn sàng xe cứu thương để vận chuyển các trường hợp phản ứng sau tiêm, đặc biệt các trường hợp cấp cứu, xử trí những tai biến nặng sau tiêm chủng.

*\* Đối với điểm tiêm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:* Trung tâm cấp cứu 115 bố trí ít nhất 01 xe cấp cứu hỗ trợ cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trong thời gian thực hiện tiêm chủng.

**9. Các cơ sở có đối tượng ưu tiên được tiêm chủng được phê duyệt theo Công văn số 3427/UBND-KGVX ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thứ tự đối tượng ưu tiên tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh Quảng Nam Đợt 2, lập danh sách theo phụ lục 3 và gửi về Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và đơn vị được giao thực hiện tiêm chủng trước ngày 14/6/2021 (theo mục 4 của phần III).**

Các vấn đề chưa rõ liên quan về chuyên môn báo cáo, đơn vị liên hệ: Phòng Nghiệp vụ Y- Sở Y tế, BS Lê Anh Nhật, SĐT: 037.8.911.840, địa chỉ Email: [leanhnhat015@gmail.com](mailto:leanhnhat015@gmail.com) và khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để được giải đáp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin COVID-19 AstraZeneca đợt 2 của UBND tỉnh Quảng Nam năm 2021./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (báo cáo);
- BCĐ quốc gia PC dịch COVID-19 (báo cáo);
- UBND tỉnh/BCĐ PC COVID-19 (báo cáo);
- Văn phòng Tỉnh ủy (báo cáo);
- Cục Y tế Dự phòng (báo cáo);
- Viện VSDTTƯ (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- MTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh; PYT các địa phương;
- Các đơn vị theo Công văn số 3427/UBND-KGVX ngày 08/6/2021;
- Lưu: VT, KHTC, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**PHỤ LỤC 4**  
**PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)

**PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ... hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.

3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý tiêm chủng

Không đồng ý tiêm chủng

Họ tên người được tiêm chủng:.....

Số điện thoại: .....

....., ngày.....tháng.....năm 2021

(Ký, ghi rõ họ tên)

## PHỤ LỤC 5

### PHIẾU KHÁM SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM VẮC XIN COVID-19

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1624 /QĐ-BYT ngày 18 tháng 3 năm 2021)

CƠ SỞ TIÊM CHỦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### PHIẾU SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Họ và tên:..... Nam  Nữ

Ngày sinh:.....

Nghề nghiệp: (Ghi theo nhóm đối tượng của Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021).

Đơn vị công tác: .....

Địa chỉ: .....Số điện thoại: .....

#### I. Sàng lọc

1. Bệnh cấp tính đang mắc	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
2. Tiền sử dị ứng (ghi rõ).....	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
3. Tiền sử phản vệ từ độ 2 trở lên với bất kỳ tác nhân nào	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
4. Tiền sử tiêm vắc xin khác trong 14 ngày qua	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
5. Tiền sử bị COVID-19 trong vòng 6 tháng	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
6. Tiền sử điều trị huyết tương từ người đã được điều trị khỏi COVID-19 hoặc immunoglobulin trong vòng 90 ngày	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
7. Tiền sử suy giảm miễn dịch, ung thư, cắt lách, đang dùng thuốc ức chế miễn dịch, corticoid liều cao (tương đương hoặc hơn 2mg prednisolon/kg/ngày trong ít nhất 7 ngày)	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
8. Tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu hoặc đang dùng thuốc chống đông	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
9. Đang mang thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
10. Bất thường dấu hiệu sống (ghi rõ) ● Nhiệt độ:       độ C ● Mạch:           lần/phút ● Huyết áp:       mmHg ● Nhịp thở:       lần/phút; SpO2:       % (nếu có)	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
11. Dấu hiệu bất thường khi nghe tim phổi	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
12. Rối loạn tri giác	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>

#### Kết luận:

- Đủ điều kiện tiêm chủng ngay (Tất cả đều **KHÔNG** có điểm bất thường)



- Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại (Khi **CÓ** điểm bất thường tại mục 3)
- Trì hoãn tiêm chủng (Khi **CÓ** bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 1, 4, 5, 6, 7, 8, 9)
- Chuyển tiêm chủng và theo dõi tại bệnh viện (Khi **CÓ** tại các mục 2, 10, 11, 12)
- Đề nghị chuyển đến.....
- Lý do: .....

..... giờ .....phút, ngày .....tháng .....năm 2021

**Người thực hiện sàng lọc**

*(ký, ghi rõ họ và tên)*

**PHỤ LỤC 6**  
**GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)

QR CODE

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Họ và tên: .....

Sinh ngày: .....tháng .....năm .....

Số điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19:

Mũi 1: ngày .....tháng .....năm 202.....	Mũi 2: ngày .....tháng .....năm 202.....
Đơn vị tiêm chủng (Ký, đóng dấu)	Đơn vị tiêm chủng (Ký, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 7**  
**BIỂU MẪU BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)*

**Đơn vị:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày ...../...../2021

Ngày báo cáo:  
 ...../...../2021

Mẫu: 01/21-COVID-19

T T	Địa phương/ Cơ sở y tế	Số đối tượng tiêm trong ngày	Số không đồng ý tiêm chủng	Số hoãn tiêm	Số chống chỉ định	Số tiêm được		Số vắc xin COVID -19 (tính theo lọ)		Số phản ứng sau tiêm chủng		Ghi chú
						Mũi 1	Mũi 2	Số sử dụng	Số hủy	Phản ứng thông thường	Tai biến nặng *	
1												
2												
3												
<b>Cộng trong ngày</b>												
<b>Cộng dồn</b>												

\*: Báo cáo các trường hợp tai biến nặng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 (Phụ lục 11 tại Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018)

**Người làm báo cáo**

....., ngày.....tháng ....năm 2021  
**Lãnh đạo đơn vị**

**PHỤ LỤC 8**  
**BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TIÊM CHỦNG**  
**VẮC XIN COVID-19**

(Dành cho cơ sở thực hiện tiêm chủng báo cáo)

Tỉnh/TP ..... Quận/huyện .....

Cơ sở tiêm chủng .....

Tổng số đối tượng đăng kí tiêm chủng:.....

Số đối tượng tiêm chủng	Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng <sup>1</sup>	Số TH phản ứng thông thường <sup>2</sup>	Số TH tai biến nặng <sup>3</sup>

*Ghi chú: Nếu 1 cơ sở tổ chức tiêm cho nhiều đơn vị thì sử dụng bảng dưới đây:*

	Số đối tượng tiêm chủng	Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng <sup>1</sup>	Số TH phản ứng thông thường <sup>2</sup>	Số TH tai biến nặng <sup>3</sup>
Đơn vị đăng kí tiêm 1								
Đơn vị đăng kí tiêm 2								

**<sup>1</sup>Báo cáo trường hợp hoãn tiêm chủng**

Số trường hợp hoãn tiêm: .....

Lý do khác:.....

**<sup>2</sup> Báo cáo cụ thể các trường hợp phản ứng thông thường**

Phản ứng thông thường			
Đơn vị	Sốt $\leq 39$ °C	Sung, đau tại chỗ tiêm	Triệu chứng khác
Đơn vị đăng kí tiêm 1			
Đơn vị đăng kí tiêm 2			

**<sup>3</sup> Báo cáo trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng:**

Liệt kê các trường hợp và mô tả ngắn gọn từng trường hợp:

STT	Đơn vị	Họ và tên	Ngày sinh	Mô tả (triệu chứng, diễn biến, cách xử trí, kết quả...)


Tùng trường hợp được báo cáo chi tiết theo phiếu điều tra tai biến nặng sau tiêm chủng tại thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018.

**Người tổng hợp**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng .... năm 2021

**Thủ trưởng cơ quan**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 9**  
**TỔNG HỢP VỀ TÍNH AN TOÀN CỦA VẮC XIN**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)*

<b>Địa điểm tiêm</b>	<b>Số người đã sàng lọc</b>	<b>Số người đã tiêm</b>	<b>Số người có biến cố bất lợi không nghiêm trọng</b>	<b>Số người có biến cố bất lợi nghiêm trọng</b>
<b>Tổng cộng</b>				

Ngày báo cáo:

Người tổng hợp:

**PHỤ LỤC 10**  
**BIỂU MẪU TỔNG HỢP BÁO CÁO PHẢN ỨNG SAU TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)*

<b>STT</b>	<b>Điểm tiêm</b>	<b>Thông tin cá nhân (mã số đối tượng, giới tính, tuổi)</b>	<b>Biến cố bất lợi nghiêm trọng</b>	<b>Mô tả diễn biến, xử lý và kết quả</b>

Ngày báo cáo:

Người tổng hợp:

**PHỤ LỤC 11**

**BIỂU MẪU THU THẬP THÔNG TIN GIÁM SÁT CHỦ ĐỘNG SỰ CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)

**ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP BÁO CÁO CÁC BIẾN CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN**

Số liệu báo cáo từ ngày .../.../ 2021 đến ngày .../.../2021

TT	Đơn vị / cơ sở y tế	Số đối tượng tiêm vắc xin	Số trường hợp ghi nhận PUSTC*	Các dấu hiệu ghi nhận									Ghi chú	
				Đau sưng tại chỗ tiêm	Nôn /buồn nôn	Tiêu chảy /đau bụng	Sốt		Đau họng, chảy nước mũi /ho	Ớn lạnh	Đau đầu	Phát ban		Triệu chứng khác
							<39 độ C	≥39 độ C						
1														
2														
<b>Cộng</b>														
<b>Cộng dồn</b>														

\* bao gồm tất cả các nguồn thông tin. Một trường hợp có thể có 1 hoặc nhiều triệu chứng

**Người báo cáo**



**PHỤ LỤC 12**  
**TỔNG HỢP BÁO CÁO HẰNG NGÀY TRƯỜNG HỢP TẠI BIỂN NẶNG**  
**SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)*

**ĐƠN VỊ**

.....  
**TỔNG HỢP BÁO CÁO HẰNG NGÀY TRƯỜNG HỢP TẠI BIỂN NẶNG**  
**SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 (file excel)**

*Thời gian bắt đầu triển khai: ngày ...../...../2021*

**Ngày báo cáo:**

**..... /..... /2021**

TT	Cơ sở tiêm chủng	Tỉnh/thành phố	Ngày tiêm	Ngày nhận được báo cáo	Họ tên bệnh nhân	Năm sinh	Tuổi	Giới	Thời gian xuất hiện phản ứng sau tiêm	Mô tả diễn biến, xử lý và kết quả	Chuẩn đoán sơ bộ	Kết quả
1												
2												
3												
4												
5												
6												

**PHỤ LỤC 13**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH TIÊM CHỦNG**  
**VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ..... /KH-SYT ngày / /2021)

Đơn vị:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày tháng năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH TIÊM CHỦNG**  
**VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỢT 2**

**I. KẾT QUẢ**

**1. Kết quả tiêm chủng**

Nhóm đối tượng ưu tiên	Các đợt trước đây		Đợt này			Ghi chú
	Số đối tượng	Số đã tiêm	Số đối tượng	Số đã tiêm	Tỷ lệ (%)	
Nhóm 1						
Nhóm 2						
Nhóm 3						
Nhóm 4						
Nhóm 5						
Nhóm 6						
Nhóm 7						
Nhóm 8						
Nhóm 9						
Khác .....						
<b>Cộng</b>						

**Kết quả theo đơn vị:**

TT	Đơn vị	Số đối tượng	Số đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú

	<b>Tổng</b>				

## II. PHẢN ỨNG SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19.

<b>1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin phòng COVID-19</b>	<b>Số trường hợp</b>
<b>Số trường hợp phản ứng thông thường</b> (Nếu 1 người có nhiều triệu chứng thì chỉ tính 1 trường hợp ở dòng này. Đối với các dòng PUST thông thường dưới đây thì tính cho từng dấu hiệu)	.....
Đau/sưng tại chỗ tiêm	
Nôn/buồn nôn	
Tiêu chảy/đau bụng	
Sốt <39°C	
Sốt ≥39°C	
Đau họng/chảy nước mũi	
Ớn lạnh	
Đau đầu	
Phát ban	
Các triệu chứng khác (ghi rõ)	
<b>Số trường hợp tai biến nặng:</b>	
<b>2. Số trường hợp chống chỉ định:</b>	
<b>3. Số trường hợp tạm hoãn</b> (ghi lý do tạm hoãn)	
-	
-	
-	
-	
<b>4. Số trường hợp không đồng ý tiêm chủng</b>	
<b>5. Số trường hợp vắng mặt tại thời điểm tiêm chủng</b>	

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Công tác chỉ đạo

-  
-

## 2. Tổ chức thực hiện

### 2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai trên địa bàn: Từ ngày ... tháng ... năm 2021 đến ngày ... tháng ... năm 2021
- Tổng số điểm tiêm chủng: ....., trong đó:
  - o Số điểm tiêm chủng tại trạm: .....
  - o Số điểm tiêm chủng tại Bệnh viện: .....
  - o Số điểm tiêm chủng lưu động: .....
- Số cơ sở tiêm chủng:
  - o Bệnh viện tuyến TW/Khu vực/Tỉnh/Bộ ngành/ĐHY..... cơ sở;
  - o Bệnh viện/Trung tâm Y tế huyện .....
  - o Phòng khám đa khoa... ..
  - o Trạm Y tế .....
  - o Cơ sở tiêm chủng dịch vụ .....
  - o Cơ sở khám chữa bệnh tư nhân .....
  - o Điểm tiêm chủng lưu động .....
  - o Khác (ghi rõ).....

### 2.2. Hoạt động truyền thông

Nội dung	Số lượng
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp tập huấn đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	
Số người đã sử dụng ứng dụng Hồ sơ sức khỏe	
Số người đã khai báo Phản ứng sau tiêm vắc xin COVID-19	

### 2.3. Cung cấp vắc xin, vật tư

<b>Vật tư, vắc xin</b>	<b>Có sẵn/ Tồn</b>	<b>Được cấp trong TCMR</b>	<b>Tự mua</b>	<b>Sử dụng*</b>	<b>Hủy</b>	<b>Tồn</b>
Vắc xin (liều)						
- .....						
- .....						
Hộp an toàn (chiếc)						
BKT 0,5ml (cái)						
Vật tư khác:						

\*: Số liều vắc xin đã tiêm cho đối tượng và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

#### **2.4. Kinh phí**

<b>Nguồn kinh phí</b>	<b>Số kinh phí (đồng)</b>
<b>1. Ngân sách Trung ương cấp</b>	
<b>2. Ngân sách địa phương cấp</b>	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
<b>Tổng cộng</b>	

#### **2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai**

##### **a. Công tác giám sát**

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát: .....lượt; Số người giám sát: ..... người;  
số điểm giám sát: ..... điểm

- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: ..... lượt; Số người giám sát: ..... người;  
số điểm giám sát: ..... điểm

- Các vấn đề phát hiện trong quá trình giám sát:

+

+

+

- Các vấn đề đã được giải quyết:

+  
+  
+

#### **b. Nhân lực trực tiếp tham gia**

<b>Cán bộ y tế</b>	<b>Lượt người</b>	<b>Người tình nguyện</b>	<b>Lượt người</b>
Khối cơ quan quản lý		Giáo dục	
Khối bệnh viện		Hội chữ Thập đỏ	
Khối trường Y		Hội phụ nữ	
Khối Y học Dự phòng		Mặt trận Tổ quốc	
Quân Y và Y tế các ngành khác		Đoàn Thanh niên	
<b>Tổng số</b>		Ban, Ngành, đoàn thể khác	
		<b>Tổng số</b>	

#### **IV. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

##### **4.1. Thuận lợi**

-  
-  
-

##### **4.2. Khó khăn**

-  
-  
-

#### **V. NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ**

-  
-  
-

**Người tổng hợp**  
(ký ghi rõ họ tên)

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
(ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Phụ lục 14**  
**Danh sách cán bộ đầu mối Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố**

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số điện thoại</b>
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam	Trần Thị Mai Loan	0772.055.539
		Lê Trung Hiếu	0359.858.932
2	TTYT Tam Kỳ	Nguyễn Văn Lâm	0375.356.810
3	TTYT Hội An	Lê Thị Phương Nhi	0938.544.836
4	TTYT Núi Thành	Phan Ngọc Chung	0965.519.569
5	TTYT Điện Bàn	Trần Lộc Quang	0905.999.901
6	TTYT Đại Lộc	Nguyễn Thị Thái Hiền	0966.300.362
7	TTYT Phú Ninh	Nguyễn Thị Thu Hà	0905.112.300
8	TTYT Thăng Bình	Bùi Ngọc Hà	0984.677.305
9	TTYT Duy Xuyên	Phan Thị Diễm	0944.346.754
10	TTYT Quế Sơn	Nguyễn Thị Thùy Dung	0987.801.608
11	TTYT Nông Sơn	Đình Văn Thái	0986.613.604
12	TTYT Hiệp Đức	Võ Văn Cường	0985.679.277
13	TTYT Tiên Phước	Lê Thị Minh Dung	0977.927.306
14	TTYT Nam Giang	Nguyễn Thị Thủy	0935.822.144
15	TTYT Đông Giang	Đình Thị Quỳnh	0979.604.858
16	TTYT Phước Sơn	Huỳnh Chi Anh	0945.352.953
17	TTYT Bắc Trà My	Huỳnh Văn Bảo Duy	0965.738.366
18	TTYT Nam Trà My	Hồ Văn Tuấn	0982.444.415
19	TTYT Tây Giang	Brúu Rây	0347.880.613